



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

MÃ SỐ:
201/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

20/06/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 13/06/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch
- Công trình Cấp nước sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 14/06/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả	QCVN 01-1:2018/BYT (1)
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	6,140	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,3	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,46	6,0 - 8,5
6	Coliform	Vi khuẩn/ 100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/ 100ml	QLCLN-PP-11	0	<1
8	Độ Cứng	mg/l	QLCLN-PP-07	22,75	300
9	Clorua	mg/l	QLCLN-PP-03	6,3	250 (hoặc 300)
10	Florua	mg/l	QLCLN-PP-04	0,55	1,5
11	Sắt	mg/l	QLCLN-PP-08	0,01	0,3
12	Mangan	mg/l	QLCLN-PP-05	0,006	0,1
13	Sunphat	mg/l	QLCLN-PP-02	1	250
14	Amoni	mg/l	QLCLN-PP-06	0,03	0,3
15	Pecmanganat	mg/l	TCVN 6186:1996	0,57	2
16	Asen	mg/l	QLCLN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;

- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

**PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Oánh



Nguyễn Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

MÃ SỐ:
202/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

24/06/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/06/2022
2. Tên mẫu: **Nước sạch**
3. Vị trí lấy mẫu: Võ Thị Hạnh, xóm Lót, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
Công trình Cấp nước sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/06/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả	QCVN 01-1:2018/BYT (1)
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	8,240	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,61	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,25	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,21	6,0 - 8,5
6	Coliform	Vi khuẩn/ 100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/ 100ml	QLCLN-PP-11	0	<1
8	Độ Cứng	mg/l	QLCLN-PP-07	58,5	300
9	Clorua	mg/l	QLCLN-PP-03	6,6	250 (hoặc 300)
10	Florua	mg/l	QLCLN-PP-04	0,08	1,5
11	Sắt	mg/l	QLCLN-PP-08	0,02	0,3
12	Mangan	mg/l	QLCLN-PP-05	0,003	0,1
13	Sunphat	mg/l	QLCLN-PP-02	2	250
14	Amoni	mg/l	QLCLN-PP-06	0,01	0,3
15	Pecmanganat	mg/l	TCVN 6186:1996	1,14	2
16	Asen	mg/l	QLCLN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;

- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

**PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Oánh



Nguyễn Trường Giang

- ✚ Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- ✚ Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

MÃ SỐ:
203/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

24/06/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/06/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Trần Thị Hồng Minh, thôn Sáo Phong, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
Công trình Cấp nước sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/06/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả	QCVN 01-1:2018/BYT (1)
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,23	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,01	6,0 - 8,5
6	Coliform	Vi khuẩn/ 100ml	QLCLN-PP-10	2	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/ 100ml	QLCLN-PP-11	0	<1
8	Độ Cứng	mg/l	QLCLN-PP-07	45,25	300
9	Clorua	mg/l	QLCLN-PP-03	3,5	250 (hoặc 300)
10	Florua	mg/l	QLCLN-PP-04	0,1	1,5
11	Sắt	mg/l	QLCLN-PP-08	0,02	0,3
12	Mangan	mg/l	QLCLN-PP-05	0,004	0,1
13	Sunphat	mg/l	QLCLN-PP-02	1	250
14	Amoni	mg/l	QLCLN-PP-06	0	0,3
15	Pecmanganat	mg/l	TCVN 6186:1996	0,72	2
16	Asen	mg/l	QLCLN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;

- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

**PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Oánh



Nguyễn Trường Giang

📍 Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

☎ Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

MÃ SỐ:
204/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

24/06/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/06/2022
2. Tên mẫu: Nước thô
3. Vị trí lấy mẫu: Nước mặt sông Gianh, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
Công trình Cấp nước sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/06/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 08-MT:2015/BTNMT(1)
1	pH (*)		TCVN 6492:2011	6,95	Trong khoảng 6,0 - 8,5
2	Coliform	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	50	2500
3	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	2	20
4	Clorua	mg/l	QLCLN-PP-03	5,2	250
5	Florua	mg/l	QLCLN-PP-04	0	1
6	Sắt	mg/l	QLCLN-PP-08	0,02	0,5
7	Mangan	mg/l	QLCLN-PP-05	0,018	0,1
8	Amoni	mg/l	QLCLN-PP-06	0,13	0,3
9	Asen	mg/l	QLCLN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước mặt theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Đỗ Thị Oánh

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

MÃ SỐ:
205/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

24/06/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/06/2022
2. Tên mẫu: Nước thải
3. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước thải
Công trình Cấp nước sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/06/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 40:2011/BTNMT (1)
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	150
2	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,35	5,5 – 9,0
3	Coliform	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	200	5000
4	Clorua	mg/l	QLCLN-PP-03	5,4	1000
5	Florua	mg/l	QLCLN-PP-04	0	10
6	Sắt	mg/l	QLCLN-PP-08	3,96	5
7	Mangan	mg/l	QLCLN-PP-05	0,860	1
8	Amoni	mg/l	QLCLN-PP-06	0,06	10
9	Asen	mg/l	QLCLN-PP-09	KPH	0,1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về nước thải công nghiệp theo QCVN 40:2011/BTNMT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG TRUYỀN THÔNG VÀ
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Đỗ Thị Oánh



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868